Cơ quan: Ủy ban Nhân dân huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam
Email: dailoc@quangnam.gov.vn
Thời gian ký: 21.11.2022 10:27:34 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 413/BC-UBND	*Đại Lộc, ngày 21 tháng 11 năm 2022*

BÁO CÁO
Công tác thanh tra kinh tế - xã hội; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022

I. Công tác thanh tra kinh tế - xã hội

Năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo triển khai và hoàn thành 13/4 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực *(năm 2021 chuyển sang 01 cuộc[1] và 12 cuộc trong năm 2022[2])*, vượt 225% so với kế hoạch công tác thanh tra được phê duyệt năm 2022.

Qua thanh tra phát hiện tổng số tiền sai phạm là 611.782.000 đồng và 124.115,4 m^2 đất; trong đó: chấn chỉnh 58.850.000 đồng, giảm trừ quyết toán số tiền 141.753.000 đồng, thu hồi nộp ngân sách số tiền 411.179.000 đồng; đã kiến nghị và được UBND tỉnh Quảng Nam thống nhất thu hồi diện tích 119.790m^2, thống nhất cho hộ ông Lê Văn Nghĩa lập thủ tục thuê đất để xây dựng cơ sở chế biến Song Mây xuất khẩu tại thôn Lâm Tây, xã Đại Đồng; công nhận quyền sử dụng đất cho 02 hộ dân tại xã Đại Minh với diện tích 528,4 m^2 *(đất màu)* và đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân tại xã Đại Thắng và xã Đại An với diện tích 737 m^2 *(đất ở);* cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư AMT được gia hạn tiến độ sử dụng đất đối với Dự án đầu tư nhà máy gạch không nung và thiết bị xây dựng AMT và Công ty Cổ phần Sản xuất vật liệu xây dựng Hợp Phát được gia hạn tiến độ sử dụng đất đối với Dự án Nhà máy sản xuất gạch không nung, thời hạn được gia hạn sử dụng đất là 24 tháng; kiến nghị UBND tỉnh thu hồi đối với diện tích 3.060 m^2 đất đã cho Công ty TNHH Quảng Lộc thuê đất xây dựng cơ sở chế biến đá Fenspat tại xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc. Đồng thời, yêu cầu tổ chức họp kiểm điểm, chấn chỉnh rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại trong công tác quản lý ngân sách, quản lý tài sản công và công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với 03 địa phương, yêu cầu kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể *(các phòng, ban thuộc huyện)* trong

---

[1] Thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật và Khu chăn nuôi tập trung tại thôn Thạnh Phú, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc của Công ty TNHH MTV APĐ.

[2] Thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách và một số nội dung khác liên quan tại UBND xã Đại Phong; thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn kinh phí khác tại UBND thị trấn Ái Nghĩa; thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với dự án sản xuất mây, tre, mộc mỹ nghệ xuất khẩu của Công ty TNHH TMSX Nghĩa Tín; thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với dự án đầu tư nhà máy gạch không nung và thiết bị xây dựng AMT của Công ty Cổ phần đầu tư AMT tại Cụm công nghiệp Đông Phú, xã Đại Hiệp; thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với dự án Nhà máy sản xuất gạch không nung của Công ty Cổ phần Sản xuất vật liệu xây dựng Hợp Phát; thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với dự án Cơ sở chế biến đá Fanspat của Công ty TNHH Quảng Lộc tại Cụm công nghiệp Đại An, xã Đại Nghĩa; thanh tra công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 tại Trung tâm Y tế huyện Đại Lộc; thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn kinh phí khác tại UBND xã Đại Cường; thanh tra việc sử dụng đất do thôn bán, xã bán đã làm nhà ở nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ ông Lê Văn Thịnh, hộ bà Lê Thị Hòa và việc tự ý chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ ông Phan Tấn Tăng tại xã Đại An, huyện Đại Lộc; thanh tra việc hoán đổi đất của UBND xã Đại Minh đối với hộ ông Ngô Sang và hộ ông Ngô Xuân Thiên tại thôn Lâm Yên, xã Đại Minh; thanh tra các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Đại Lộc; thanh tra việc tổ chức di dời lũ lụt của UBND xã Đại Thắng đối với hộ ông Đoàn Văn Khoa (đã chết), người thừa kế ông Đoàn Văn Mười tại thôn Thuận Hòa, xã Đại Thắng.

công tác quản lý đất các dự án đầu tư. Đến nay, đã thu hồi nộp ngân sách số tiền 391.560.000 đồng, đạt 95,2%.

Bên cạnh đó, trong năm 2022, đã truy thu số tiền sai phạm chưa thu hồi được của năm 2021 là 38.367.000 đồng.

II. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, kiến nghị, phản ảnh, tố cáo

1. Công tác tiếp dân

Năm 2022, toàn huyện đã thực hiện 826 lượt tiếp công dân, trong đó, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 41 lượt, cán bộ tiếp dân thường xuyên tại Ban Tiếp công dân UBND huyện và các phòng, ban thuộc huyện tiếp 220 lượt; các xã, thị trấn tiếp 565 lượt (lãnh đạo tiếp 322 lượt, cán bộ tiếp dân thường xuyên 243 lượt).

Phần lớn nội dung nhân dân phản ảnh qua công tác tiếp dân tập trung ở lĩnh vực: Đất đai, công tác giải tỏa đền bù, chế độ chính sách xã hội, môi trường; thông qua công tác tiếp công dân, các ngành, các cấp trên địa bàn huyện đã tiếp thu các ý kiến phản ánh của nhân dân cũng như làm tốt công tác phân tích, giải thích các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn nhân dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết.

Tại Ban Tiếp công dân của UBND huyện, cán bộ phụ trách công tác tiếp công dân đã làm tốt công tác tiếp công dân thường xuyên; lãnh đạo tiếp công dân định kỳ theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân.

2. Tình hình và kết quả giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh

Trong năm 2022, toàn huyện tiếp nhận 367 đơn *(khiếu nại: 03 đơn, tố cáo: 04 đơn, kiến nghị, phản ảnh, tranh chấp: 360 đơn),* trong đó:

- Số vụ khiếu nại lĩnh vực hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết 03 vụ. Trong đó: thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện là 03 vụ; đã giải quyết 02 vụ khiếu nại *(Thanh tra huyện 01 vụ, Phòng Tài nguyên và môi trường 01 vụ)* và Phòng Tài nguyên và Môi trương đang tham mưu UBND huyện giải quyết 01 đơn khiếu nại.

- Số vụ kiến nghị, phản ảnh thuộc thẩm quyền giải quyết là 360 vụ *(cấp huyện 63 vụ, cấp xã, thị trấn 297 vụ)*. Nội dung kiến nghị, phản ảnh liên quan đến chính sách xã hội, chế độ lao động, chế độ đền bù, tái định cư, tranh chấp đất rừng, hợp đồng mua bán đất đai, hôn nhân gia đình, ô nhiễm môi trường, hỗ trợ dịch tả lợn châu Phi, dịch lở mồm long móng, hỗ trợ Covid19,…. Hiện nay đã giải quyết xong 329 vụ *(cấp huyện 54 vụ, cấp xã, thị trấn 275 vụ)*, tồn 31 vụ *(cấp huyện 9 vụ, cấp xã, thị trấn 12 vụ),* đang giải quyết. Qua giải quyết, UBND xã Đại Thắng đã khôi phục quyền lợi cho công dân khoảng 270 m^2 đất vườn ở và 30.000.000 đồng tiền bồi thường do không thực hiện hợp đồng mua bán đất đai.

3. Tình hình và kết quả giải quyết tố cáo

Năm 2022, trên địa bàn huyện tiếp nhận 04 đơn tố cáo (cấp huyện 03 đơn, cấp xã 01 đơn). Hiện nay, đã xử lý xong 03 đơn, cấp huyện 01 đơn, thông tin phản ảnh không đúng sự thật và 02 đơn cấp xã, đã có kết quả trả lời cho người tố cáo biết; đang kiểm tra, giải quyết 01 đơn *(cấp xã 01 đơn).*

III. Công tác phòng, chống tham nhũng

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Năm 2022, UBND huyện đã ban hành một số văn bản chỉ đạo có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng như sau:

- Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 28/12/2021 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn huyện Đại Lộc.

- Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/02/2022 về kiểm tra, giám sát thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 17/2/2022 thành lập Tổ kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đại Lộc.

- Công văn số 24/UBND-VP ngày 31/3/2022 về việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

- Công văn số 41/UBND-VP ngày 17/5/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam.

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 25/8/2022 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị thuộc huyện năm 2022.

- Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đại Lộc.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND huyện Đại Lộc đã giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu ban hành Quyết định về việc công khai dự toán năm 2022 và giao dự toán ngân sách năm 2022 cho các đơn vị hành chính sự nghiệp và các địa phương; việc công khai quyết toán và biểu mẫu theo đúng Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính. Các phòng, ban công khai dự toán, quyết toán và Quy chế chi tiêu nội bộ trước Hội nghị công chức, viên chức và người lao động.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Đã chỉ đạo 100% các đơn vị sử dụng ngân sách và các xã, thị trấn xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ *(QCCTNB)* nhằm cụ thể hóa các định mức chi tiêu gắn liền với nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý chi tiêu đúng định mức *(thực hiện quyền tự chủ theo NĐ số 43/NĐ-CP và NĐ số 130/NĐ-CP)*.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/02/2022 kiểm tra, giám sát thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện và Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 17/2/2022 thành lập Tổ kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện

Đại Lộc, năm 2022, Tổ kiểm tra, giám sát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn hoá công vụ tại một số cơ quan, đơn vị: Phòng Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Phòng NN&PTNT, Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm VHTT&TTTH; UBND các xã: Đại Lãnh, Đại Hưng, Đại Hồng, Đại Phong, Đại Minh, TT Ái Nghĩa, Đại Sơn. Qua kiểm tra cho thấy, cơ bản các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện tốt các nhiệm vụ mà UBND huyện giao cho, nhất là trên lĩnh vực chuyên môn và giải quyết các công việc cho nhân dân tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, được nhân dân đồng tình về sự ân cần phục vụ của cơ quan hành chính từ cấp huyện đến cấp xã.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện và tiếp tục thực hiện Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 16/02/2009 của UBND huyện quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CC-VC thuộc UBND huyện Đại Lộc, năm 2022, đã thực hiện chuyển đổi 01 vị trí kế toán nội bộ của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và 13 kế toán thuộc các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Công tác điều hành, quản lý nhà nước, UBND huyện đã thực hiện điều hành xử lý văn bản qua phần mềm Q-office nâng cấp đối với 100% các phòng, ban, 18/18 xã, thị trấn.

- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị và các địa phương thuộc UBND huyện đã trả lương, thanh toán thu nhập cho CBCC 100% qua tài khoản.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ huyện và Thanh tra huyện triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 đúng quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Năm 2022, qua theo dõi, tổng hợp trên địa bàn huyện Đại Lộc chưa phát hiện vụ tham nhũng nào có liên quan đến cán bộ, công chức do UBND huyện quản lý.

IV. Công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng thi hành Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng

UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai và hoàn thành 08 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về thi hành Luật Tiếp Công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng tại 08 xã. Các cuộc thanh tra được tiến hành theo trình tự thủ tục và kết luận thanh tra đảm bảo theo quy định. Kết quả thanh tra thể hiện:

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư của Chủ tịch UBND các xã có chuyển biến tích cực, đi vào nề nếp, các địa phương đã bố trí Phòng Tiếp công dân riêng, thuận tiện cho công tác tiếp dân, mở sổ sách theo dõi công tác tiếp dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo trình tự, lập hồ sơ riêng theo từng vụ việc và đưa vào lưu trữ đúng quy định.

- Việc thực hiện kết luận sau thanh tra trách nhiệm về giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiều tiến bộ rõ nét.

Tuy nhiên, một số Chủ tịch UBND các xã có tiếp công dân nhưng chưa đúng số lần quy định, cán bộ phụ trách tiếp công dân chưa cập nhập thông tin, ghi chép đầy đủ và kịp thời vào sổ theo dõi tiếp công dân theo quy định.

V. Đánh giá kết quả hoạt động

1. Ưu điểm

- Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện luôn được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện; sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, hội, đoàn thể; sự nỗ lực, phấn đấu của cán bộ, công chức cơ quan Thanh tra huyện và cán bộ phụ trách chuyên môn của các đơn vị, địa phương.

- Công tác thanh tra luôn bám sát chương trình kế hoạch năm được phê duyệt; đảm bảo theo sự chỉ đạo, yêu cầu của ngành cấp trên và của địa phương; gắn kết tốt với công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Một số cuộc thanh tra kết luận còn chậm so với quy định, nhất là các cuộc thanh tra về tình hình quản lý, sử dụng đất của các dự án đầu tư.

- Tại một số địa phương, việc bố trí phòng tiếp công dân chưa hợp lý; chưa bố trí phòng tiếp công dân riêng; việc mở sổ theo dõi tiếp công dân, ghi chép chưa đầy đủ thông tin, nội dung tiếp công dân.

- Công tác giải quyết đơn kiến nghị, phản ảnh ở một số địa phương, đơn vị chậm và chưa dứt điểm.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Các cuộc thanh tra về tình hình quản lý, sử dụng đất của các dự án đầu tư trước khi ký Kết luận thanh tra phải được Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh thẩm định nên mất thời gian nhất định. Hơn nữa, đội ngũ công chức cơ quan thanh tra mỏng, còn tham gia học chính trị, học chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra nên ảnh hưởng nhất định đến tiến độ thực hiện các cuộc thanh tra được giao.

- Một số lãnh đạo địa phương, đơn vị chưa tập trung chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, kiến nghị phản ảnh tranh chấp của nhân dân; bên cạnh đó, một số khiếu nại, kiến nghị, tranh chấp có nội dung phức tạp, dẫn đến thời gian giải quyết đơn kéo dài.

VI. Biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác thanh tra kinh tế xã hội, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt hơn nữa về công tác tiếp dân, bố trí cán bộ tiếp dân thường xuyên, lãnh đạo tiếp dân định kỳ theo đúng quy định về tiếp công dân nói chung và Công văn số 6021/UBND-VP ngày 26/10/2021 của UBND huyện Đại Lộc nói riêng. Phấn đấu gắn kết công tác tiếp công dân với

tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

- Giải quyết dứt điểm các đơn thư thuộc thẩm quyền (trong thời hạn), kiên quyết không để vụ việc kéo dài, tạo điểm nóng theo Công văn số 6022/UBND-VP ngày 26/10/2021 của UBND huyện. Trong giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ảnh của công dân phải đảm bảo đúng quy trình giải quyết, thấu tình đạt lý, thông báo kịp thời các kết luận, kết quả giải quyết với người dân.

- Triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đại Lộc;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra gắn liền với công tác phòng chống tham nhũng theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Triển khai và thực hiện hoàn thành việc kê khai, minh bạch tài sản năm 2022; tổng hợp, báo cáo cấp trên đúng quy định.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra kinh tế xã hội; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBND huyện Đại Lộc./.

Nơi nhận:
- HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Văn Quang